

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HSST
Ngày 02/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Huy Khoa.
2. Bà Cao Thị Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:Bà Phạm Thị Yên- Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2023/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H, sinh ngày 10/12/1958 tại Thái Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố D, thị trấn H1, huyện H1, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H2 sinh năm 1932 (ông Hải đã chết, ông Hải được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ Hạng nhì) và bà Phạm Thị X, sinh năm 1930 (Đã chết); có vợ là Đoàn Thị G, sinh năm 1960 và có 02 con, con lớn sinh năm 1980, con nhỏ sinh năm 1983; tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 05/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/5/2021; tiền sự: Không; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 303 ngày 22/12/2004 của Công an huyện Hưng Hà xử phạt tiền về hành vi đánh bạc, số tiền phạt 600.000 đồng, đã nộp tháng 12/2004; Bản án hình sự sơ thẩm số 34 ngày 18/6/2015, Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tham gia nghĩa vụ quân sự từ ngày 25/4/1977 đến 30/10/1980 hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương lao động tự do; bị tạm giữ từ ngày 11/11/2022 đến ngày 15/11/2022 chuyển tạm giam (có mặt tại phiên tòa).

*** Người chứng kiến:**

- Ông Nguyễn Ngọc H3, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Ông Lương Ngọc T, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn D, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu H là người mắc nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 11/11/2022 tại khu vực thôn L, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã Minh Tân, kiểm tra thu giữ trong chiếc khẩu trang đang đeo trên mặt 02 gói nhỏ đều được gói bằng giấy kim màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục. H khai nhận 02 gói nhỏ này là Heroine, H vừa mới mua của một người đàn ông không quen biết, mặt đeo khẩu trang, đứng ở ven đường gần cầu K thuộc địa phận xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 419/KL-KTHS(MT) ngày 14/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,2428gam (*Không phải hai nghìn bốn trăm hai mươi tám gam*)

- Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Hữu H thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố. Bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

- Lời khai của người chứng kiến là ông Nguyễn Ngọc H3 và ông Lương Ngọc T thể hiện: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 11/11/2022, tại khu vực thôn L, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình; ông H3 và ông T đã chứng kiến việc Công an huyện Đông Hưng và Công an xã Minh Tân khám xét, thu giữ trong chiếc khẩu trang đang đeo trên mặt của Nguyễn Hữu H 02 gói nhỏ được gói bằng giấy kim loại màu trắng, bên trong đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục; H khai nhận là Heroin, H mua để sử dụng cho bản thân.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKSĐH ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố Nguyễn Hữu H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Hữu H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hữu H từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Hữu H.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 419/KL-KTHS(MT) ngày 14/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 12 giờ 35 phút ngày 11/11/2022; biên bản niêm phong vật chứng; bản kết luận giám định số 419/KL-KTHS(MT) ngày 14/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; lời khai của người chứng kiến là ông Nguyễn Ngọc H3 và ông Lương Ngọc T; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Hữu H có nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện việc tàng trữ trái phép trên người 0,2428 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Nguyễn Hữu H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội. Bị cáo đã 02 lần bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 01 lần bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa cho bản thân mà tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Hậu quả mà bị cáo gây ra phải chịu sự trừng trị của pháp luật, đây là bài học cho bị cáo và những người mắc nghiện ma túy, phạm các tội về ma túy.

[4]. Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử bị cáo tính đến thời điểm phạm tội lần này chưa được xóa án tích nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ Hạng nhì và bị cáo có thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn; bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án : Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố : Bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hữu H02 năm 03 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11/11/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Hữu H.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túythu của Nguyễn Hữu Hằng được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 419/KL-KTHS(MT) ngày 14/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình

(Vật chứngtrên đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày31/01/2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng c áo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND H.Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS H.Đông Hưng;
- Công an H.Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án, cơ quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lê Kiên Trung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 25 tháng 6 năm 2019.

Tại: Phòng nghị án của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng (Đặt tại trụ sở UBND xã Đông Sơn)

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiền.
2. Bà Phan Thị Thúy Hà.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2019/HSST ngày 23 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn Chuẩn, sinh ngày 22/12/1982 tại Thái Bình; hộ khẩu thường trú: thôn Tứ, xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; nơi ở hiện nay: Số nhà 40, ngõ 07, đường Doãn Khuê, tổ 01, phường Phú Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Chuẩn phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 2, 3 Điều 35; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Văn Chuẩn 01 năm 09 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 04/4/2019.

Phạt bổ sung Phạm Văn Chuẩn 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroin thu của Phạm Văn Chuẩn được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 107/KLGD- PC09 ngày 04/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông hưng ngày 22/5/2019).

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Phạm Văn Chuẩn phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

4. Về các vấn đề khác:

- Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Quyết định tạm giam bị cáo Phạm Văn Chuẩn để đảm bảo thi hành án, thời hạn là: 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 25/6/2019.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 03/03 nhất trí.

Biên bản nghị án kết thúc lúc 09 giờ 15 phút, ngày 25 tháng 6 năm 2019 đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

8

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA